

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc L – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HNGĐ-PT

Ngày: 24-11-2020

*V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con khi ly hôn”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tử Lượng

Các thẩm phán: Ông Đinh Huy Lưỡng và bà Trần Thị Sâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Chinh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên
tòa:** Ông Tạ Đức Vọng - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 14/2020/HNGĐ-PT ngày 07 tháng 10 năm 2020 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 17/2020/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 15/2020/QĐ-PT ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Ng sinh năm 1992

Địa chỉ: Xóm Ch, thôn S, xã H, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định.

2. *Bị đơn:* Anh Đinh Văn H sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 2 LS, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

3. *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L sinh năm 1959

Địa chỉ: Xóm 2 LS, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

4. *Người kháng cáo:* Anh Đinh Văn H là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 20/02/2020, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là chị Trần Thị Ng trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng đăng ký kết hôn với anh Đinh Văn H ngày 30/9/2013 tại Ủy ban nhân dân xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại xóm 2 LS, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó phát sinh mâu thuẫn,

cãi vã, xúc phạm nhau. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung và anh H thường xuyên có hành vi bạo lực ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của chị Ng. Đến tháng 9/2017 mâu thuẫn vợ chồng lên đến đỉnh điểm, chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở xóm Ch, thôn S, xã H, huyện Nghĩa H, tỉnh Nam Định sinh sống, kể từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân không còn quan tâm đến nhau. Chị Ng xác định mâu thuẫn vợ chồng đã thật sự trầm trọng không thể khắc phục, tình cảm không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H.

Về con chung: Chị Ng và anh H có hai con chung là Đinh Ngọc Huy Hg sinh ngày 17/6/2014 và Đinh Ngọc Yến Nh sinh ngày 12/5/2016, cả hai cháu đang ở với anh H. Trong thời gian sống ly thân, chị Ng vẫn thường xuyên về thăm, chăm sóc con và đón con đi ở cùng nH bị anh H ngăn cản. Hiện nay, chị Ng có công việc ổn định, thu nhập hàng tháng 5.400.000đ, có đủ điều kiện nuôi con. Khi ly hôn, đề nghị Tòa án giao cháu Nh cho chị Ng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; còn cháu Hg giao cho anh H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng; không bên nào phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09/3/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Đinh Văn H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Việc kết hôn giữa anh H và chị Ng như chị Ng trình bày. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc tại xóm 2 LS, xã G, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình được một thời gian. Đến khoảng tháng 9/2017 vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh H phát hiện chị Ng có quan hệ trai gái không lành mạnh (anh H mới chỉ nghi ngờ) dẫn đến vợ chồng hay xô sát, cãi chửi nhau. Từ tháng 9/2017, chị Ng đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị Ng sinh sống, kể từ đó đến nay vợ chồng sống ly thân. Anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Anh H và chị Ng có 02 con chung là Đinh Ngọc Huy Hg sinh ngày 17/6/2014 và Đinh Ngọc Yến Nh sinh ngày 12/5/2016, cả hai con hiện đang ở với anh H. Từ khi vợ chồng ly thân, anh H một mình nuôi con, chị Ng thì thoảng mới về thăm con và không đóng góp cấp dưỡng gì. Bản thân anh H có thu nhập ổn định là 5.400.000 đ/1 tháng. Chị Ng không có chỗ ở ổn định, không đảm bảo điều kiện nuôi con nên anh H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung và không yêu cầu chị Ng phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/7/2020 bà Nguyễn Thị L là mẹ đẻ anh H khai: Từ khoảng giữa năm 2017 anh H và chị Ng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do bất đồng quan điểm sống, hay cãi, xúc phạm lẫn nhau và có lần anh H đã sử dụng bạo lực với chị Ng. Từ tháng 9/2017, chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ chị Ng sinh sống, hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Từ khi vợ chồng anh H sống ly thân, anh H nuôi dưỡng các con rất tốt. Hàng năm

chị Ng chỉ về khoảng 4 - 5 lần để thăm nom, chăm sóc con chung. Nếu anh H và chị Ng ly hôn bà L có nguyện vọng mong muốn Tòa án giao cả hai con chung cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng.

Tại Biên bản xác minh ngày 03/8/2020 Ủy ban nhân dân xã G cung cấp: Anh H và chị Ng có đăng ký kết hôn tại ủy ban ngày 30/9/2013. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống tại xóm 2 LS, xã G. Trong thời gian chung sống anh chị xảy ra mâu thuẫn, sống ly thân từ khoảng tháng 9/2017 cho đến nay. Về con chung, anh chị có hai cháu là Đinh Ngọc Huy Hg sinh ngày 17/6/2014 và Đinh Ngọc Yến Nh sinh ngày 12/5/2016. Hiện nay cả hai cháu đang ở với anh H, thỉnh thoảng chị Ng có về thăm con. Về điều kiện nuôi con, anh H và chị Ng không ai vi phạm nghĩa vụ làm cha, làm mẹ, không bị xử lý. Về kinh tế, anh H có việc làm, thu nhập ổn định. Xét về điều kiện cả hai cháu đều còn nhỏ, một mình anh H nuôi hai con sẽ gặp khó khăn. Cháu Nh là con gái, còn nhỏ nên rất cần sự chăm sóc của người mẹ, do đó đề nghị Tòa án xem xét giao cháu Nh cho chị Ng nuôi dưỡng, anh H nuôi dưỡng cháu Hg là hợp lý.

Tại Bản án sơ thẩm số 17/2020/HNGĐ-ST ngày 21/8/2020 Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn đã quyết định:

Áp dụng các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Ng và anh Đinh Văn H.

2. Về con chung: Giao cho chị Trần Thị Ng được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Ngọc Yến Nh sinh ngày 12/5/2016 kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Nh đủ 18 tuổi.

Giao cho anh Đinh Văn H được tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đinh Ngọc Huy Hg sinh ngày 17/6/2014 cho đến khi cháu Hg đủ 18 tuổi.

Chị Ng và anh H không phải đóng góp tiền nuôi con chung cho nhau. Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Ng phải nộp 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân huyện Gia Viễn theo biên lai số AA/2019/0000038 ngày 26/02/2020.

Ngoài ra bản án còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền thỏa thuận, yêu cầu, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020 anh Đinh Văn H nộp đơn kháng cáo phần giải quyết việc nuôi con chung tại Bản án sơ thẩm số 17/2020/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn.

Lý do kháng cáo: Anh H không đồng ý với quyết định giải quyết về con chung, bởi vì từ khi vợ chồng sống ly thân cho đến nay cả hai con đều do anh H nuôi dưỡng, chị Ng thi thoảng mới về thăm con. Bản thân anh H có công việc và thu nhập ổn định, cả hai con hiện tại đang sinh sống rất ổn định. Anh H đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giữ nguyên bản án sơ. Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án ở giai đoạn phúc thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh Đinh Văn H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2020/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn. Anh H phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Anh Đinh Văn H nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy, đơn kháng cáo của anh H được xem xét theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét phần bản án bị kháng cáo và nội dung yêu cầu kháng cáo:

Trên cơ sở lời khai, sự thừa nhận của các đương sự và văn bản xác nhận về việc làm, thu nhập của Công ty cổ phần sản xuất ô tô Hyundai Thành Công Việt Nam nơi anh H làm việc, Công ty TNHH Canon Việt Nam Chi nhánh Tiên Sơn nơi chị Ng làm việc và ý kiến của chính quyền địa phương nơi anh H sinh sống cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Anh H, chị Ng có hai con chung cháu là Đinh Ngọc Huy Hg sinh ngày 17/6/2014 và Đinh Ngọc Yến Nh sinh ngày 12/5/2016. Anh, chị đều có việc làm, thu nhập ổn định và có đủ điều kiện trực tiếp nuôi con, không ai bị hạn chế quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên. Hiện tại, cháu Đinh Ngọc Yến Nh đang còn nhỏ và là con gái nên rất cần sự chăm sóc, nuôi dạy của người mẹ. Để đảm bảo sự phát triển về thể chất, tâm sinh lý cũng như quyền và lợi ích về mọi mặt của con trẻ, bản án sơ thẩm đã quyết định giao cháu Nh cho chị Ng và giao cháu Hg cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp với các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Do đó không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H mà giữ nguyên Bản án sơ thẩm

số 17/2020/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn.

[3] Những phần bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Anh Đinh Văn H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 17/2020/HNGĐ-ST ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

2. Những phần bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Anh Đinh Văn H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự phúc thẩm nH được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0000123 ngày 26/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gia Viễn. Anh H đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24/11/2020).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDCC tại Hà Nội;
- TAND huyện Gia Viễn;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- CCTHADS huyện Gia Viễn;
- Phòng KTNV-THA;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tử Lượng

